

**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN  
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

**Ngành/Chuyên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh/Quản trị Kinh doanh  
tổng hợp**

- 1. Tên học phần: Nguyên lý kế toán**
- 2. Loại học phần: Lý thuyết**
- 3. Số tín chỉ: 03 tín chỉ.**
- 4. Bộ môn quản lý học phần: Bộ môn Kế toán**
- 5. Điều kiện tiên quyết: Học sau học phần Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô**
- 6. Phân bổ thời gian:**

- Thời gian lên lớp: 45 tiết

Số tiết lý thuyết: 25 tiết

Số tiết thực hành: 18 tiết

Số tiết kiểm tra: 02 tiết

- Thời gian tự học: 90 tiết

**7. Mục tiêu của học phần:**

**7.1. Kiến thức:** Trang bị cho sinh viên những nguyên lý cơ bản về công tác kế toán trong một đơn vị. Kết thúc môn học, sinh viên có thể nắm được phương pháp ghi chép trên tài khoản kế toán, phương pháp lập, đọc và kiểm tra báo cáo tài chính của một đơn vị cụ thể.

**7.2. Kỹ năng:** Hiểu và nắm được những nguyên lý cơ bản của kế toán như các tài khoản sử dụng, các loại chứng từ, các phương pháp ghi sổ, các loại sổ sách, kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu, kỹ thuật ghi và chữa sổ kế toán.

**7.3. Thái độ:**

- Sinh viên yêu thích và hứng thú với học phần Nguyên lý kế toán.
- Sinh viên có thái độ nghiêm túc trong quá trình học và nghiên cứu môn học.
- Hình thành thói quen vận dụng lý thuyết vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

**8. Nội dung học phần:**

**8.1. Mô tả vắn tắt:**

Học phần đề cập đến các vấn đề: Các khái niệm, đối tượng, nguyên tắc, chức năng, nhiệm vụ, vai trò của kế toán; các phương pháp kế toán và việc vận dụng các phương pháp kế toán vào quá trình kế toán quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu cho một loại hình doanh nghiệp cụ thể.

**8.2. Nội dung chi tiết học phần**

| Tuần   | Nội dung  | Lý thuyết (tiết) | Bài tập (tiết) | Tài liệu đọc trước   | Nhiệm vụ của sinh viên  |
|--------|---|------------------|----------------|--|---|
| Tuần 1 | <b>Chương 1: Tổng quan về hạch toán kế toán</b><br>1.1. Khái niệm<br>1.2. Các khái niệm và nguyên tắc cơ bản<br>1.3. Đối tượng hạch toán kế toán        | 02               | 01             | Tài liệu [1]<br>Chương 1 (Từ tr9 đến tr18)<br>Câu hỏi ôn tập (tr19 đến tr32)   | Chuẩn bị và đọc trước:<br>+ Nội dung yêu cầu trong giáo trình.<br>+ Trả lời câu hỏi trắc nghiệm |
| Tuần 2 | <b>Chương 2: Các phương pháp hạch toán kế toán</b><br>2.1. Phương pháp chứng từ<br>2.2. Phương pháp tính giá  | 02               | 01             | Tài liệu [1]<br>Chương 3 (Từ tr61 đến tr68)<br>Chương 4 (Từ tr91 đến tr103)    | Chuẩn bị và đọc trước:<br>+ Nội dung yêu cầu trong giáo trình.<br>+ Làm bài tập tr68 đến tr88   |
| Tuần 3 | 2.3 Phương pháp đối ứng tài khoản<br>2.3.1. Khái niệm<br>2.3.2. Tài khoản kế toán<br>2.3.3. Hệ thống tài khoản kế toán                                  | 02               | 01             | Tài liệu [1]<br>Chương 5 (Từ tr117 đến tr123)<br>Chương 6 (Từ tr145 đến tr153) | Chuẩn bị và đọc trước:<br>+ Nội dung yêu cầu trong giáo trình.<br>+ Làm bài tập tr129 đến tr141 |
| Tuần 4 | 2.3.4. Phương pháp ghi sổ kép   | 01               | 02             | Tài liệu [1]<br>Chương 6 (Từ tr145 đến tr153)<br>Chương 5 (Từ tr123 đến tr127) | Chuẩn bị và đọc trước:<br>+ Nội dung yêu cầu trong giáo trình.<br>+ Làm bài tập tr138 đến tr144 |
| Tuần 5 | 2.3.5. Phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán   | 01               | 02             | Tài liệu [1]<br>Chương 7 (Từ tr181 đến tr183)                                  | Chuẩn bị và đọc trước:<br>+ Nội dung yêu cầu trong giáo trình.<br>+ Làm bài tập tr189 đến tr199 |
| Tuần 6 | <b>Chương 3: Kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu</b><br>3.1. Kế toán quá trình mua vào<br>3.1.1. Tài khoản sử dụng<br>3.1.2. Phương pháp hạch toán | 02               | 01             | Tài liệu [1]<br>Chương 8 (Từ tr203 đến tr215)                                  | Chuẩn bị và đọc trước:<br>+ Nội dung yêu cầu trong giáo trình.                                  |
| Tuần 7 | 3.1.2. Phương pháp hạch toán (tiếp)   | 02               | 01             | Tài liệu [1]<br>Chương   | + Làm bài tập trong sách bài  |



|         |   |    |    |  |   |
|---------|---|----|----|--|---|
|         |   |    |    | 8(Từ tr208 đến tr215)                        | tập   |
| Tuần 8  | 3.2. Kế toán quá trình sản xuất<br>3.2.1. Tài khoản sử dụng<br>3.2.2. Phương pháp hạch toán   | 02 | 01 | Tài liệu [1]<br>Chương 8(Từ tr215 đến tr225) | Chuẩn bị và đọc trước:<br>+ Nội dung yêu cầu trong giáo trình.<br>+ Làm bài tập trong sách bài tập          |
| Tuần 9  | 3.2.2. Phương pháp hạch toán (tiếp)   | 02 | 01 | Tài liệu [1]<br>Chương 8(Từ tr218 đến tr225) | + Làm bài tập trong sách bài tập  |
| Tuần 10 | Ôn tập<br>Kiểm tra giữa kỳ  |    | 03 |  |   |
| Tuần 11 | 3.3. Kế toán quá trình tiêu thụ<br>3.3.1. Tài khoản kế toán<br>3.3.2. Phương pháp hạch toán   | 02 | 01 | Tài liệu [1]<br>Chương 8(Từ tr226 đến tr232) | Chuẩn bị và đọc trước:<br>+ Nội dung yêu cầu trong giáo trình.<br>+ Làm bài tập trong sách bài tập.         |
| Tuần 12 | 3.3.2. Phương pháp hạch toán (tiếp)   | 01 | 02 | Tài liệu [1]<br>Chương 8(Từ tr229 đến tr232) | Chuẩn bị và đọc trước:<br>+ Nội dung yêu cầu trong giáo trình.<br>+ Làm bài tập trong sách bài tập.         |
| Tuần 13 | 3.4. Kế toán xác định kết quả kinh doanh<br>3.4.1. Một số chỉ tiêu cơ bản<br>3.4.2. Tài khoản sử dụng<br>3.4.3. Phương pháp hạch toán | 02 | 01 | Tài liệu [1]<br>Chương 8(Từ tr232 đến tr236) | Chuẩn bị và đọc trước:<br>+ Nội dung yêu cầu trong giáo trình.<br>+ Làm bài tập trong sách tr240 đến tr252. |
| Tuần 14 | 3.4.3. Phương pháp hạch toán (tiếp)   | 02 | 01 | Tài liệu [1]<br>Chương 8(Từ tr234 đến tr236) | + Làm bài tập trong sách bài tập  |

|             |  |           |           |  |   |
|-------------|--|-----------|-----------|--|---|
| Tuần<br>15  | <b>Chương 4: Sổ sách kế toán</b><br>4.1. Khái niệm và phân loại sổ sách kế toán<br>4.2. Quy trình kế toán trên sổ sách kế toán<br>4.3. Các hình thức kế toán | 02        | 01        | Tài liệu [1]<br>Chương<br>9(Từ tr265<br>đến tr277) | Chuẩn bị và<br>đọc trước:<br>+ Nội dung yêu<br>cầu trong giáo<br>trình.<br>+ Làm bài tập<br>trong sách<br>tr277 đến tr284 |
| <b>Tổng</b> |  | <b>25</b> | <b>20</b> |  |   |

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: Tối thiểu 70% số giờ học trên lớp có sự hướng dẫn của giảng viên.
- Bài tập:
  - + Làm đầy đủ các bài tập mà giảng viên giao
  - + Làm một bài tập lớn khi kết thúc học phần
  - + Đọc thêm tài liệu mà giảng viên yêu cầu
- Làm bài kiểm tra giữa kỳ
- Tham gia thi kết thúc học phần
- Đọc tài liệu giáo trình và làm bài tập trước khi lên lớp.

### 10. Thang điểm và hình thức đánh giá:

- Thang điểm: 10

- Hình thức đánh giá:

- + Hình thức: Chấm điểm chuyên cần và điểm kiểm tra, điểm thi kết thúc học phần
- + Tiêu chí đánh giá: Mức độ chuyên cần, thái độ học tập trên lớp, thái độ chuẩn bị bài ở nhà, kết quả bài kiểm tra, kết quả thi kết thúc học phần
- + Thời lượng, thời điểm: Quá trình học tập 15 tuần trên lớp

### 11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

| TT | Điểm thành phần  | Quy định                    | Trọng số | Ghi chú |
|----|--|-----------------------------|----------|---------|
| 1  | Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà .... | 1 điểm                      | 10%      |         |
| 2  | Điểm kiểm tra giữa kỳ  | 1 điểm                      | 30%      |         |
| 3  | Thi kết thúc học phần  | 1 điểm, thi tự luận 90 phút | 60%      |         |

### 12. Tài liệu học tập

- Tài liệu bắt buộc:

[1] Giáo trình Nguyên lý kế toán, T.S Trần Quý Liên, Trường Đại học Kinh Tế Quốc Dân

[2] Bài giảng NLKT – Bộ Môn Kế toán - Trường ĐHCN Quảng Ninh, 2019

- Tài liệu tham khảo:

[3] Giáo trình Nguyên lý kế toán, Th.S Nguyễn Phương Thúy – Khoa Kinh tế, Trường Đại học công nghiệp Quảng Ninh.

[4] Giáo trình Lý thuyết hạch toán kế toán, PGS.TS Nguyễn Hữu Ba, Học viện Tài chính kế toán, Nhà xuất bản Tài chính, 2018.

[5] Thông tư 200/2014/TT-BTC, Thông tư 133/2016/TT-BTC

*Quảng Ninh, ngày 05 tháng 3 năm 2020*



**HIỆU TRƯỞNG**

**TS. Hoàng Hùng Thắng**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**ThS. Đỗ Thị Mơ**

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

**ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng**

